

Theo nh  cái th  t  trong chi b  12 con gi p d  c các c  con Tr i thành l p   bên T u  thì sau con C p l  con Th ,



nh ng kh ng hi u sao khi các c  ta r p theo khuôn m u d o d  thành l p m t chi b  ri ng cho x  minh th  kh ng th y th  d u c , ph i ch ng v  lo i th    x  ta b  ch n c o n  n h t, ch  c n l i d m "nh t nh  th  d " kh ng d m ch  ng m t ra, thành th  các c  ta d nh ph i r  so t l i d m gia s c c a minh, v  khi th y m o ch a d  c c t nh c, b n v  ngay l y   m o nh  th  v o, l m cho các  ng th y b i x  ta t  d  m i g eo qu  nh  sau:

*Tu i M o l a con m o ngao
Ăn c u  n c o n v ng th nh tinh.*

C i chuy n t i sao m y  ng th y b i kh ng g i l a m o nh  mà l i g i l a m o ngao th  th t t nh t i kh ng bi t. T i ch  bi t l a m o - hay c  kh n g i b ng t n ch  l a "mi u", ho c n m na m ch qu  l a "m u" - th ng quanh qu n trong nh , nh ng th t ra th  t  ph  c a m o x a kia c ng l a d n   r ng, c ng m t h  v i c p, beo, s  t ... v  c n c  theo nh  b  gia ph  truy n kh u c n l u l i th  "con m o l a d i con c p" cho n n nh n chung v  h nh d ng v  d c t nh, m o v n c o nhi u nét gi ng c p v  beo, nh ng v  c i t i qu  nh  con cho n n ch  uy hi p d  c m y con v t c  nh  chu t, r n m i, th n l n v.v... ch  d i v i nh ng lo i th  d  to con h n, v  ri ng d i v i "th ng ch u t c p", th  v n ph i n  s  m t p ph. C n c i c  duy n xui khi n cho m o d  c ng  i r  c v  s ng chung d  i m t m i nh, r i d  ra c i chi ph i "m o nh " t ch r i v i nh ng chi ph i m o r ng v n s ng d i hoang d  thi l i do chu t m r a.

S  l a t  khi con ng  i b t d u bi t c t nh  d  thi lo i chu t kh ng bi t t  d u b ng d ng kh ng ai m i c ng t  d ng b ng b  k o nhau v  s ng chung, l i c n thi nhau d o hang kho t v ch  n ph  g m nh m tan hoang c a ng  i, m a ng  i thi d nh b  tay, do d  khi ng  i v a kh m ph a ra m o r t gi i s n b t chu t thi li n r  c ngay v  d  tr  chu t gi p minh. Th  l a c i c ng d ng s c v t l u u n y s ng chung h o n v i ng  i nh  th  m a c ng th m d ng, tuy n i n v  v n d   n d i  n tr u b n b ng a d e g a heo qu  d ng, l i qu n sinh ho t m t c ch

"thiếu văn hóa", cho nên chó buông lòng phai cùt chuông cho riêng trong vòn, chó có chó là hàng thân tín nên mì i đêc phép chung mít mái nhà vui chí, bây giờ có thêm mèo nà a thì cái đáng lo là lo "ăn hột nhieu chó hột bao nhiêu", cho nên chó bèn cho chung luôn cho ti.

Sử dĩ ngòi sáp đết nhõ thõ là vì thay mèo nhõ con, không có khõ năng nhõ cùp đù bùt ngòi làm mì i cho mình xíc (theo đúng nghĩa đen, còn nghĩa bóng thì không k), nên thõng tõ ra rõt nhu mì, lõi hay lân la quõn quýt bên ngõi đù đêc ngõi vuõt ve chíu chuông, chó khi nào bù chõc giõn thì mì i giõng móng vuõt ra mà quào cùu cho hõ cùn bùc tõc thõ thõi. Đây có lõ cũng là cái đùm mà sau này ngõi hõc đùc cùa mèo cho nên các cù ta mì i hay dùng tiõng "mèo" đù chõ ngõi yêu hay ngõi tình cùa mình, còn cù nào đã có "sõ tõ" rõi mà còn đèo bòng "có mèo", thì cái viõc rõi "mèo hai chân" này vñ nhà là cù mít vñn đù nhiêu khẽ phõc tõp, chó không đùn giõn nhõ đùi vñi mèo bùn chân, vì trõng hõp mèo bùn chân thì chí chó cùn ghép luôn cái bù ba chó mèo chuõt thành mít "tõ tõ quõn", cho sinh hoõt theo quy chí dành riêng cho loài vñt trong khi chung sõng đùc mít mái nhà vui mình là xong.

Kõ ra cách giõi quyõt vñn đù mít cách nhanh và gõn nhõ thõ xem ra vñn có vñ rõt "lô-gích", nhõng khi nhìn lõi mì i thõy là thiõu thõc tõ, vì bao năm qua chí có chó "đêng cam cùng khõ", lõi tõn thõy trung thành vñi chí mà công lao thì vñn chí a đùc đùn đáp xõng đáng, nay thay chí bùng nhiên đem mèo vñ sõng chung mà không thèm "đù thông tõ tõng" vñi mình trõc, lõi còn đem chút tình thõng vñn đã keo kiõt ra san sõ hõt cho mèo thì sinh lòng ganh ghét, cho nên hõ gõp mèo đâu là sõng sõ đó. Còn mèo cho dù chân cùt chân ráo mì i vñ đi nõa, nhõng vñn tõ hào mình thuõc giòng hõ chúa tõ sõn lâm chí đâu phõi loõi hèn, cho nên cũng vñh tai trõng mít gõm gõm, miõng thì gào lên nhõ thõ muõn xõi tái luôn cù chó, làm cho ngõi khi chíng kíõn cùnh này cũng phõi bùm bùng mà than trõi bùng câu: "gõu ó nhõ chó vui mèo".

Nhõng không phõi chí mèo vñi chó mì i có chuyõn hiõm khích mà nhà chí nào lõm gõ o nhieu cùm, ngõ khoai đõ y bù, làm cho lũ chuõt ăn nhieu nén sinh sõn nhanh và ngày càng thêm đõng, đùn nõi chí phõi rõi cùm dãm bùy mèo vñ sõng chung mì i đù lõc lõng đù tõo thanh chuõt, thì ngay giõa đám mèo vñi mèo cũng không mõy khi thuõn thõ o vñi nhau đùc, chí vì mèo nào cũng ganh tõ, cho nên mì i xõy ra nhõng cùnh gõm gõ nhau, khiõn cho bùu không khí sinh hoõt trong nhà lúc nào cũng có vñ phõp phõng vì "chõa biõt mèo nào cùn mõu nào".

Thõt tình mà nói thì dù sao cái cùng đùng bé nhõ lâu nay cũng chí mì i nghe có tiõng chuõt chút chí ban đêm, tiõng gà gáy sáng, tiõng lõn lõn lõn đòi ăn, tiõng con trâu nghé ngõ vñ chuõng, tiõng chí sõa cùm canh, cho nên cuõc đùi nghe ra vñn bình thõn trôi êm, nhõng kõ tõ ngày có mèo vñ thì cuõc đùi mì i thõc sõ bùt đùu có nhieu lúc sôi đõng, vì lâu lâu bùt chí tõi nghe có thêm tiõng gõu ó giõa mèo vñi chí, tiõng gõm gõ nhau giõa mèo vñi mèo, và trõi lên vang vang át cù tiõng chí a chó và mèo là tiõng chí a ngõi "mõng chí a mèo", làm cho cái

cỗng đón bé nhóc cõi mõi lên, tông điệu kinh cho đái có cõi hõi “thêm mõi mõi muối” để cho mình mua vui.

Cái lý do tui sao mèo nhóc nhõn thõi mà dám kẽm lõi chó cũng không có gì khó hiểu, vì chó lúc nào cũng cõi n bám vào mõi tõi “xuống tõi”, và môn “cõi quyến” cõi a chó lõi võn võn có hai chiêu “sõi a và cõi n” thì nhõm nhò gì või mèo, trong khi theo nhõi tõi c truyõn thì mèo đã tõi ng là thõy dõi y või cho cõi p. Tuy nhiên vì tính cõi p hung dõi cho nên khi truyõn nghõi cho cõi p, mèo võn giõi lõi cái bí kíp leo trèo cho riêng mình dõi phòng thân, nhõi thõi mà sau này khi cõi p đã lõi lên ngôi chúa tõi sõi n lâm có muõn hõi mèo cũng không đõi c, vì khi gõp nguy mèo chõi viõc thót lõi cây là yên chí tai qua nõn khõi ngay. Đây cũng là mõi tõi may cho ngõi i vì nõu cõi p cũng đõi c mèo dõi y cho biõt leo trèo thì e rõng loài ngõi i đã tuyõt chõng tõi lâu. Có tõi u là sau này loài ngõi i chõi thõy cõi p mõi hay diõi u või giõi õng oai, cho nên khi nói tui môn või này thì ngõi i ta thõi õng gõi là “hõi quyến” chõi không ai biõt nguõn gõc cõi a nó võn xuõt phát tõi “miêu quyến”, hõa chõng có nhõc tõi mèo thì chõi nói või cái tài leo trèo cõi a mèo thõi nhõi trong bài ca dao:

*Con mèo leo trèo lõi cây cau
Hõi thăm chú chuõt đõi đâu võng nhà
Chú chuõt đõi chõi đõi ng xa
Mua mõi mua muõi giõi cha con mèo.*

Cái chuyõn mèo leo cau tìm chuõt thì cũng không có gì đáng nói, nhõng còn cái viõc giõi cha con mèo thì có dính dáng gì tui chuõt đõi mà chuõt phõi lõi đõi õng xa đõi chõi mua mõi mua muõi või cung? Đõi u này hoàn toàn không phõi do tình nghĩa mà phõi i nói đây chính là mõi lõi than cay đõi ng cõi a loài chuõt, vì cõi mèo và chuõt hình nhõi lúc nào cũng bõi mõi mõi hõi n ngàn đõi nào đó ám õnh cho nên mèo mà gõp chuõt là không bao giõi tha, còn chuõt mà thoáng nghe hõi mèo là toàn thân bõi nõn, và nõu không nhanh chân chõi y trõi kõp thì chõi còn cách đõi mõi than “trõi sinh ra chuõt sao lõi còn sinh mèo” rõi nõm chõi tõi trân chõi nõp mõng. Không nhõng thõi, mèo còn ác đõi mõi i khi või đõi õng chuõt thì lõi chõi a chõi u ăn tõi i nuõt sõng ngay, mà lõi còn võn tõi võn lui cho đõi n khi chuõt không còn lõt nõi mõi bõi tõi cõi n xé tõng tí mõt, làm cho ngõi i yõu bóng vía trông thõy cõi nhõi “võn nhõi mèo võn chuõt” này cũng phõi sõi khiõp vía theo.

Do cung cách ăn uõng cõi a mèo rõi khoan thai tõi tõi n chõi không või võp ào ào nhõi cõi p cho nên mõi y ngõi i thích nói chõi mõi hay ví von “nam thõc nhõi hõi, nõi thõc nhõi miêu”. Nhõng mèo lõi có biõt tài ăn võng nõi i danh, cho nên khi nói đõi n mõi y bà mõi y cô “ăn nhõi mèo hõi” hoõc “khõi nh ăn nhõi mèo” phõi chõng cũng chõi là mõi cách nói khéo đõi ngõi i khác tõi õng lõi m là các bà “ăn ít lõi m”, nhõng hõi mà nhõn kõi lõi thì thõy hõi u nhõi bà nào bà nõi y cũng càng ngày càng “tròn trõi a phúc hõi” ra, trong khi đám mày râu mang tiõng “thõc nhõi hõi” lõi không thiõu gõi kõi luõn cõi m

thở y “xửu hử” mồi khi phai sánh vai các bà chò vì cái vóc dáng cà tong cà teo cõa mình.

Vào cái thõa còn sõng lang thang giõa núi rõng thì mèo có lõi chò thích ăn thõt sõng nhõ cõp. Tuy nhiên kõi tõi lúc või vãi ngõõi rõi đõõc ngõõi dõy cho biõt ăn cõm, nhai xõõng cá, thì mèo nhõu khi cũng quên luôn cái món thõt chuõt truyõn thõng mà đâm ra mê nhõng món ăn đã đõõc chò biõn dành cho ngõõi, nhõng khoái nhõt có lõi là món mõi thì phai, cho nên các cõ ta mõi có câu ví “nhõ mèo thõy mõi”. Chính vì lõi đó mà nhà ai có lõi đõõ mõi trong nhà thì cũng xin đõõng hõ hênh rõi trách mèo, vì “mõi treo miõng mèo” thì làm sao mèo nhõn thèm đõõc. Còn nhõ “mèo mà chê mõi” thì chò là đõõ võt đõi, hõt xài đõõc rõi. Riêng cái tõt ăn võng thành tinh cõa mèo nhõ mõy ông thõy bói đã lên án thì chòc chõn không phai do bõm sinh, mà chò là mõt sõ “phát huy sáng kiõn” chung cõa mèo và chó tõi khi või chung sõng või ngõõi.

Sõ dõi gõi là sáng kiõn chung vì chó cũng nhõ mèo mõt khi đã mang thân võ quy thuõn và dõc lòng phò tá cho ngõõi rõi thì không còn màng đõõn chuyõn tõ lõp nõa, cho nên lõi mà sõ trõi sõp đõõt cho đõõu quân nhõm gia chò thuõc hõng “cõa khó ngõõi khôn” (kiõu ngõõi còn chòa có ăn thì đào đâu ra cho mèo cho chó), nên áp dõng triõt đõõ chò trõõng “chó treo, mèo đõy”, khiõn cho chó või mèo mõi nõy sinh ra cái thói “đói ăn võng, túng làm càn”. Có đõõu mèo thõõng quanh quõn xó bõp đõõ lõc lõo đáy niêu gõm chõn cho nên còn có lúc “mèo mù võ cá rán” rõi tha đõi ngon lõi tìm chò thanh võng nõm ăn mõt mình, trong khi chó hay lùng sõc ngoài sân trõõc ngõ, thì dõ mõy khi tìm thõy đõõ ăn đõõ cho mình đõõc “lõm lét nhõ chó ăn võng bõt”. Không nhõng thõ, chó lõi còn ngõ nghõ chõn đõõ hõng nghe chò lõc lõo nõi niêu thì lõi xun xoe chòy đõõn ve võy đuôi mong chò lõn trên bõ thí. Bõa nào chò đõõc ăn thõt thì chó cũng còn có mõu xõõng đõõgõm, nhõng bõa nào không may chò có cái đõõu cá kho chò còn đõõ dành mà lõi bõ mèo hay chuõt gõi đó cuõm tha đõi mõt tiêu rõi khiõn cho chó nõi cõn lõi đình, trong khi chó lõi cõ lõng võng bên cõnh thì tránh sao cho khõi ăn vài cú đá cõa chò. Hõa hoõn có lõn nào chò khám phá ra thõ phõm không phai là chó thì bõt quá cũng chò đõõc chò chép miõng thõõng hõi ban cho mõt câu: “mèo già ăn võng, chó vá phai đòn” đõõ gõi là cũng có chút an lõi cho cái ngu quá cõ này là cùng.

Tuy thích thõt nhõng thõnh thoõng ngõõi ta cũng thõy mèo đõi tìm cây cõ đõõ gõm. Đõõu này không có nghĩa là mèo nhõ sõng gõn đám trâu bò trong nhà quen ăn chay trõõng nên cũng hõc đõi ăn chay đõõ sám hõi tõi lõi, mà chò vì mèo có tõt hay liõm lõng làm cho nhõng sõi lõng rõng dính vào lõi mà không thõ nhõ ra nên cõ phai nuõt vào rõi tích tõ trong dõ dày lâu ngày không tiêu hoá đõõc, làm cho mèo bõ đau bõng, phai tìm cây cõ ăn vào đõõ xõ mõ lõng ra. Vì võy chò nào hay nhõt mèo lõi trong nhà, đôi khi có thõy cây kiõng trong nhà cũng bõ mèo cõn nát thì đõõng đánh đõõp mèo või cái tõi phá hoõi mà oan cho mèo, vì mèo chò chò tâm tìm thuõc đõõ chòa bõnh thôi.

N u chó hay d ng đu i ve v y d  b c l  tình c  m v i ng  i thi  m o h nh nh  ch  bi t l m d ng v i c i cái đu i c a m nh cho n n m i c o chuy n "m o khen m o d ai đu i". M a đu i m o d ai th t. Tuy nhi n, m o ch  hay d i r nh chu t ban d m c n ban ng y m o l i th ch ng , do đ o m i khi th y m o  n no r i hay t m ch  m p n m lim dim, bu ng th ng c i đu i d ai l  th  ra d ng sau m t c ch v  t  thi c ng xin d ng t ng m o ng  say m a d ng v o v i tai c a m o r t th nh. C  d i u v nhanh tai c a m o tr ng c ng nh ng l i m ng v  nh y c m cho n n l c n o mu n h i t i m o ng  i ta v n hay n m tai m o m a x ch ch  kh ng ai d i g i n m đu i m o m a k o d  r i b  m o ph n l ng quay m nh l i qu o cho r  m m au li n.

M ng c a m o r t nh n v  s c nh ng ch  gi  ng ra khi qu o c u hay c n b m v o v t n o d o d  leo tr o, ch  l c b nh th ng thi l i co r t v o d u d  i l p da c a b n ch n, cho n n d ng th y b n ch n c a m o m m m i r i t ng l c n o c ng  m nh  nhung m i m . M o l i c o th i quen hay chu t m ng ch n cho th m s c b ng c ch qu o c u v t n y v t n , v  k i m o c n m i gi a m ng m a kh ng c  g i d  qu o c u thi coi ch ng m ng m n chi u g i c a ch  c ng s r ch b  m lu n. Ngo i ra, v i t  chi c a m o d u l  ch n cho n n m o ch  c  th  c  "hoa ch n" ch  kh ng t i n o c  "hoa t y", do đ o nh ng v t qu o c a m o tr ng ra c ng thi u th m m  kh ng kh c g i nh ng n t ch  ngu ch ngo c c a m y anh h c tr  l i, v a d  v n, v a v ng b t, cho n n m y  ng th y gi o m i hay d ng c u "g a b  i, m o qu o" d  v  von v  r n đ  m y anh h c tr  n y.

M o c ng c o r u l m cho m t m o d i l c tr ng c ng c o v  b t hi n d u d i. Tuy v y, m o l i c  d  c d i m t tr n v  trong d n n i ng  i ta d a d ng d  d t t n cho m t lo i ng c c o m u xanh l  "ng c m t m o". Kh ng nh ng th , m t m o l i c  kh  n ng nh n r o trong d m t i, c ng nh  c  kh  n ng ph n chi u  nh s ng cho n n d ng d m m a ch  nh  c o b t ch t nghe ti ng d ng n n th c d y d i r nh m o b t tr m nh ng kh ng th y tr m d u, tr i l i ch  th y  nh m t c a m o - c ng d ng d i t m d  d   n v ng - lo l n trong b ng t i thi d m ho ng, c  ng  nh  l  m nh nh n th y y u t nh. C  l  c ng v i th  m y  ng th y b i m i b o m o l i th  " n v ng th nh t nh". M t l  n a khi n cho c c c  x a cho m o l  t nh v i c c c  tin r ng n u trong nh  c o ng  i ch t ch a d  c t m li m m a kh ng lo b t m o nh t l i ho c c t ng  i canh x c d  l  c o con m o n o - nh t l  m o mun - v o t nh nh y qua l  c ng d  l m cho x c ch t ph i b t d y theo.

M o c ng r t hay s n s c b  l ng c a m nh, nh ng ch  b ng c ch le l  i li m th i ch  kh ng b o gi  d m t m v i m o r t s  n  c. M o m a l  t  ao hay m c m a khi n cho b   t s ng th  tr ng c ng co ro c m r m th t th m h i kh ng kh c g i con chu t l t, cho n n ng  i ta c ng hay v  m y ng  i nh t nh t ch ng b o gi  d m l m m t th  g i cho ra h n l  th  "m o  t", "m o m c m a". L  m t d i u l  c p c n d m v c n  c, th  m a v n c  h i, ng  c l i m o ch  t m kh  th i nh ng l c n o c ng c o v  s ch s , c  d i u l  nh ng g i m a m o ph i ra thi n ng n c m u kh i ch  d n n i ng  i ta v n hay v i "ch a nh  n  c d ai m o". C n c t m o thi c  l  ch nh m o c ng c n s  d p ph i n n m i l n mu n tr t c i c a n  ch t ch a trong l ng, m o d u t m ch  k n d o d o l  ch n, cho n n ng  i ta m i b o: "gi u nh  m o gi u c t".

Mèo thênhay kêu “meo meo” cho nên mày cù có tí máu dê trong ngóni hù mà nhùu say ngà ngà rùi bày trò “đù vui đù chòc”, thò nào cũng có màn xách tai mèo lôi vào cho mèo bù đau kêu lên “meo méo” đù các cù dùng đó làm lòi giòi đáp cho cái câu đù vù mít vùt trùi sinh ra “vùn sòn là méo chò không tròn”, rùi cùng nhau cùi hù hù. Trái lòi mày bác thuộc dien quanh năm chòt vùt vùt vùi miêng cùm mạnh áo thì lòi cho rùng tiêng mèo kêu nghe cù nhù “ngheo ngheo” rùi liên tòong đùn cái phòn nghèo cùa mình mà tòi thân, cho nên chò thích nghe tiêng chó sùa “gâu gâu” đù còn dien ra cái ý “giàu” mà hy vùng. Đó cũng là cái lý do khién cho các cù xùa thênhing tin rùng “mèo đùn nhà thì khó, chó đùn nhà thì sang”, có điệu u khi buùn tình thì các cù lòi thích lôi chó ra mà làm rùa mòn đù đánh chén vùi nhau chò không có cù nào dám bùt mèo ra làm món ra-gu, có lò vì sù mèo bù chòt oan nhù thù sù thành tinh quay trù lòi ăn thùt các cù chảng? Hùa hoùn mùi có mít vài tay bùm nhùu cù “coi trùi bùng vung” mùi cù gan bùt mèo làm thùt đù giòi quyết cho cái nhu cùu túng mùi cùa mình.

Cũng vì tin rùng mèo hay mang lòi xúi quùy cho nên các cù bùo đùu năm mà thùy mèo thì cũng không khác gì xuùt hành “ra ngõ gùp gái”, tòc là cù năm coi nhù không tài nào khùm khá nùi. Tuy thò, vùn có nhùu cù thích lân la làm bùn vùi “bác thêng bùn” thì lòi hay bùo nhau là ai mà kiùm đùc cái nhau mèo đù làm bùa lùn lùng rùi thì tha hù yên chí mà “xóc, xoa, xoè, binh, tò...” đù đùc thùy “tiùn bùc vô nhù nùc”, vì nhau mèo đem lòi sù may mòn. Không biùt đùu này có đúng không, nhùng mèo vùn nùi tiêng cùt còn biùt giùu thì đù gù có cái nhau cùa mình đù ra lòi đù rùi rùt cho các cù lùm, cho nên nùu có cù nào khoe mình có lùn nhau mèo trong lùng thì e rùng đó cũng chò là nhau mèo đùm thôi, vì xùa nay chò a tòng thùy có cù nào ghé chòi nhà “bác thêng bùn” rùi trù vù làm nên sù nghiùp cù, mà chò thùy các cù lùn lùt rù nhau đem sù nghiùp cùng hùt cho mày tay xùi thùu, rùi mình thì tò nguyùn gia nhùp “làng bù gùy”.

Sù dĩ làng này có cái tên “bù gùy” là vì ngày xùa dân làng này mùi khi đùi hành nghù đùu phùi trang bù tòi thiùu cho mình mít cái bù và mít cây gùy. Bù là cái bùt buùc phùi có đù đùng cùa ăn xin đùc, còn gùy thì trùc nhùt là đù chòng đùi cho đù mùi, sau nùa là còn đù phòng hù đáp lù mày con chó, vì hù chó mà thoáng thùy bùt cù cù nào thuộc “dân bù gùy” lò dò đùn là thù nào cũng đem món vòi gia truyùn ra thù oai, nên buùc lòng các cù phùi vùa dùng gùy “huù loùn xùa ngùu”, vùa tò tò tòng bùc “thùt lui trong vòng trùt tò” nùu không muùn bù chó ngoùm vào chân. Chó chòi trung vùi chòi thôi chòi vùi ngùi lù và nhùt là vùi mày cù thuộc “hàng bù gùy” thì chó không bao giù niùm nù. Đó cũng là cái lý do khién cho chó phùi chùu cùnh ngùi thùng thì ít mà kù ghét thì nhùu, cho nên chó mùi hay gùp cái nùn bù mày bác bùm ghiùn rùa mòn rìn rùp đánh bã hay bùt cóc đem vù bù vào nùi đùn lèn cho bõ ghét. Chò có mèo mùi biùt chòi trùng “dĩ hòa vi quý” đùi vùi mùi ngùi, cho nên gùp chòi cùng cũng “hùu lù”, mà có ai lù vuùt ve cũng “ô kê”, còn kù đùi qua ngùi đùi lùi thì mèo chòi nhìn bùng đùi mít bàng quan nên đù sùng.

Cũng vì trong cái tò tò quùn theo quy chòi súc vùt sùng chung đùi mít mái nhà vùi chòi chòi có

chó và mèo mồi đê c chò ban cho chòc phòn, cho nên nêu lõi nhõ có mít biñn cù nào đó xõy ra khiñn cho lõc mít chò, hoñc cái mái ñm bõng dñg bõ tan tành thì chò có mèo và chó mõi phòi lâm vào cùnh “sõ y nhà ra thòt nghiõp” rõi bõ đõi gõi là mèo hoang, chó hoang, riêng chuòt trung sau gi cõng chò là dân ñ chui cho nên không hõ lo, mà ngay cù khi có “cháy nhà lòi mít chuòt” ñi nõa thì chuòt vñn có thò bõng bõ nhau “di tñn” qua nhà hàng xóm mà tiõp tõc sõng kiõp chuòt nhà chò không bao giõ bõ gõi là chuòt hoang cù. Mèo hoang còn có cù may săn đõõc chuòt đõng chuòt cõng mà ăn chò chó mà lang thang thì chò ăn cõt thõi, vì “chó mà không ăn cõt thì không phòi là chó”, các cù dân “Hà lõi” vñn thòtng “ní nuõn” nhõ thõ. Chính vì chó có nhõu cái ngu quá cho nên ngõi đõi mõi hay ví “ngu nhõ chó”. Còn mèo có thông minh không thì căn cù vào câu truyñn dân gian Trung Quõnh ăn cõp mèo sõ thòy mèo cũng không hñn gi chó bao nhiêu.

Truyñn kõ rñng vua ta có nuôi mít con mèo tam thò rõt xinh nêu cõng lõm, bõa nào cõng cho mèo ăn toàn cao lõõng mõ vñ. Trung Quõnh thòy thò sinh tõc tõi bèn lõp tâm ñm mèo ñem vñ nhõt ñnhà. Hõng ngày Trung lõi xách mèo đõt trõõc mít chén cõm có thòt cá và mít bèn là đõng cõt. Hõ mèo vña mon men lõi gõn chén cõm là Trung Quõnh dùng roi đánh đõp tõi tõp. Sau nhõu lõn thõm ñòn, mèo đói quá bèn lân la qua đõng cõt thì thòy Trung đõ yên cho nên mèo ñanh ăn thò. Tõp nhõ vñy mít thõi gian mèo trõ thành quen, cù mõi lõn thòy chén cõm và đõng cõt là mèo tõ đõng chò y đõn đõng cõt ăn ngay chò không còn màng đõn cõm nõa.

Nhà vua mít mèo tiõc lõm mõi cho ngõi i ñi tìm. Có ngõi i mách vua nhà Trung Quõnh có mít con mèo tam thò rõt giõng mèo cõa nhà vua. Thò là vua truyñn lõnh cho Trung Quõnh phòi ñem mèo vào cung trình cho vua xem. Trung Quõnh ung dung mang mèo vào. Vua thòy con mèo này giõng y con mèo cõa mình bõ mít ñên ñòi Trung Quõnh trõ mèo lõi. Quõnh tâu rñng con mèo này chính là mèo cõa Trung vì nhà Trung nghèo ñên chò quen cho mèo ăn cõt thõi. Vua không tin ñên ra lõnh cho quân lính bày ra mít chén cõm đõy cao lõõng mõ vñ và mít đõng cõt ñõ thò. Trung Quõnh bèn thò mèo ra thì mèo chò y ngay lõi đõng cõt ăn liõn. Thò là Trung Quõnh lõi ung dung ôm mèo vñ, còn nhà vua thì ñanh chò u mít mèo.

Có thò nói cái sáng kiõn ñem mèo ra làm thòc nghiõm này cõa Trung Quõnh cũng là mít công trình ñòn ñi trõõc công trình ñem chó ra làm thí nghiõm cõa nhà tâm lý hõc Palov ñ bên Nga hàng trăm năm, nhõng có lõi vì chuyñn “mèo nhà khó không bõng chó nhà sang”, ñên Trung ta mõi không công bõ kõt quõ ra cho thò giõi biõt, mà chò đúc kõt thành cái bí quyõt: “Không có chó bõt mèo ăn cõt”, rõi giõu vào trong cái “túi khôn” cõa mình, sau đó mõi truyñn miõng cho dân ta biõt đõ áp dõng vào viõc giõi quyõt cái vñn đõ “tõn tõi” cõa mít dân tõc vñn tõ hào có hàng ngàn năm văn hiõn nhõng lõi không hõ biõt cái cõu tiêu là gì, vì ngõi i lõn ñi ñã có sõn cái thú “thò nhõt quõn công, thò nhì ña đõng”, ñòn thòng cu cái hõm chò a có thò tõ ñinh bõ ra ñõng ñõ hõõng cái thú vñ trên, thì lõi cù tõ nhiên bõ ñâu phóng bõa ra ñõy, do đó, lõi mà thiõu chó ñõ làm cái công tác ñõn ñõp nhõng thò “tõn tõi” ñõy thò ñay ñã có thò bõt mèo thay chó thanh toán gõn.

Khi ra cái chuyén nuôi chó mèo ở trong nhà thì dân xóm nào cũng có, nhưng cái chuyén bùt chó mèo phai ăn cật thì có lò chén nhang dân tộc đêc Trái phú cho cái tính thích trông vào “cái khó ló cái khôn” để giờ quyết nhang vén đê nay sinh trong cuộc sống nhau ở xóm ta mồi xay ra thôi. Khi mệt nǎi “cái khôn ló ra tò cái khó” này thênh ng chén là nhang cái mánh khoé dìy cho ngay i ta cái cách đê có thê thích nghi vui hoàn cùnh theo kiêu u “khéo ăn thì no, khéo co thì đêm”, “chén đêm ăn xôi” v.v... chén không phai cái khôn cùa sú hiếu biết dêa trên nón têng cùa suy luon khoa hác, nên không làm thay đê i đêc hoàn cùnh, mà chén làm cho đê i cù phai đê ra các “cù khôn luon quon” đê cho các “cù khôn” có cù hoi lên lòp “khôn cho ngay i ta rái, đê i cho ngay i ta thênh ng” rui cù nhang đêu thêng “dêi” mà trút hót cái lòng “thênh ng cho roi cho vui” xuêng đê cho lòng mình nhau nhõm mà “ngay i mát ăn bát vàng”, còn “dêi” thì cù an tâm mà “đói nghèo” tò đê i này sang đê i khác.

Mãi đê n khi các dân tộc bên trai tây nhau phát triển đêc khoa hác mà trai nenh hùng cùng rui ró nhau đi làm mua làm gió khêp bùn bùn năm châu thì mệt sù dân ta mồi bùn tênh, nhang vì đa sù thì vén không thoát ly khai i cái não trêng co cùm cùa mình cho nên hông nghe “lòi thêt thì mệt lòng”, lòi còn hay “cãi chày cãi cùi” vui nhau toàn nhang chuyén “ăn cùc nói mò”, khiêm cho đêt nùc bùn Tây đê hù, rui sau đó lòi thêm nhang cù “khôn nhà đê i chén” dòng hù “vùm” bùn mây tay đê i ca quoc tê chính hiếu “búa liùm” xúi bùn mà chia bè kùt đêng rui lôi kéo dân ta đi theo con đêng “cùt mèng” chí choé đêy xêng máu trong suốt 30 năm đê giành đêt “cùm no áo đêm”, bùt đêu tê cái mùa thu khói lòi a cùa “năm con gà chêt đói” cho đê n mệt ngày cuoi tháng mùa xuân “năm con mèo gùp nùn”, khi các cù vùm lùa xong dân cù nùc vào chung mệt chuêng mồi i thôi. Có đêu là đê n đây thì cùm no áo đêm đêu chén thêy mà chén thêy dân cù nùc bùn biết thành nhang “con mèo cùa Trung” đê cho các cù vùm ra tay “thêt lêng buoc bùn” giùm và têp cho “ăn đê n”, còn các cù vùm thì đang là “vô sùn” bùn mệt bùn nhay vùt thành “hùu sùn” và tha hù mà “ăn quay cùp đêc cùa kù trêng cây”, còn đêt nùc có tan hoang thì đã có dân “ngu thiêng chén”.

Ba chu kí 12 con giáp đã trôi qua kí tê cái năm con mèo mèc nùn ỳ, trên thê giờ i đã có không biết bao chén nghĩa cũng nhau chén đê đi ngay cù lòi trào lòi do dân chén và tôn trêng quyên con ngay i lùn lùn tê bùn đào thêi, nhang riêng tê i xóm sù cùa con Rồng cháu Tiên thì các cù khôn dòng hù vùm lùi càng “thêa thêng xông lên”, xén luôn cù cái “gia tài cùa mèo” đem ra bán cho “làng giêng giêng”, và không quên xem luôn nhang “đêng tiêng tình nghĩa” cùa nhang “khúc ruêt ngàn đêm” đã có lùn têng bùn các cù thêy ra biết làm mồi i cho cá mèp mà không chêt lòi còn nhau trôi giết qua xóm ngay i mà làm ăn ra, rui vì xót xa cho ngay i lòi mà cù phai gùi i tiêng vùi giúp đê, đê cho các cù vùm càng có tiêng xây thêm “nhà cao cùa rông” cho mình lòi thoêi mái mà “ăn sung mèc sùng”, rui đê thêm mệt đàm “con cháu khôn nùi dỗi”, hòng sau này kí têc cái sù nghiêp đêc đêo rết “hoành tráng” cùa các cù. Còn nhang ngay i dân mang thân phèn con mèo cùa Trung thì cù bùn ám nhau bùi cây roi oan nghiêt lúc nào cũng hùm sùn trên đêu cho nên cù phai ngoan ngoãn mà nhau lùy cái lòng “thênh ng lời xêng ra ngoài” đê mà thêm thía hùn cái “chân lý không bao giờ thay đêi” cùa các cù vùm: “khôn nhau đê i chén, sùng chêt mèc bay, tiêng thêy bùn

t i".

Không bi t r i đây năm con m o này, dân ta có ch u m  m t ra mà nh n l i m nh, nh n l i ng  i r i th c s  “đ i m i t  duy” ng  h u có th  tìm ra m t l i thoát cho dân t c hay ch a, hay là v n c  lu n qu n trong cái vòng “đ ng c a d y nhau” b ng nh mg tr  “d i kh n, kh n d i”, đ  cho “kh n” thì v n c  “d e d u c  i c ” k  “d i” mà s ng cho riêng m nh, còn “d i” thì c  “n n th  qua s ng”, lâu d n r i cũng quen, cho n n m i khi đ c các c  kh n n ng tay cho th  m t t  là cũng c m th y nh  m nh đang đ c h ng t  do h nh phúc, do đó nhi u khi không c n d m m  t ng đ n nh ng chuy n đ i thay, mà có khi l i c n “c u cho b o ch a s ng l u”, đ  cho m nh c  đ c yên t m trong cái chu ng c a m nh.